

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động
trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về giải quyết tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động tại địa phương theo Bộ luật lao động năm 2019.

- Giải quyết tranh chấp lao động trên cơ sở đảm bảo quyền lợi, trách nhiệm của người lao động, người sử dụng lao động, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan bảo đảm công bằng, khách quan, hài hòa và đúng quy định.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình quan hệ lao động của địa phương.

- Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động đảm bảo về số lượng, chất lượng và thời gian theo Kế hoạch.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương nâng cao trách nhiệm trong công tác đề cử, ứng cử, tuyển chọn, đề nghị bổ nhiệm hòa giải viên lao động.

II. TIÊU CHUẨN HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

1. Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt.

2. Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.

3. Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

III. SỐ LƯỢNG TUYỂN CHỌN, NHIỆM KỲ BỔ NHIỆM HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

1. Số lượng tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động

Tổng số Hòa giải viên lao động: 20 người, cụ thể như sau:

- Hòa giải viên lao động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý: 03 người.

- Hòa giải viên lao động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố quản lý: 17 người (trong đó, thành phố Lai Châu quản lý: 03 người; các huyện còn lại mỗi huyện quản lý 02 người).

Trong quá trình hoạt động sẽ điều chỉnh, bổ sung số lượng hòa giải viên lao động cho phù hợp.

2. Nhiệm kỳ bổ nhiệm hòa giải viên lao động: 5 năm

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN CHỌN HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG; HỒ SƠ DỰ TUYỂN HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

1. Trình tự, thủ tục tuyển chọn hòa giải viên lao động

- Căn cứ Kế hoạch này, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản thông báo công khai việc tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn thông qua cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và trên phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp thực hiện.

- Trong thời hạn đăng ký ghi trong thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động, cá nhân trực tiếp đăng ký hoặc được các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức khác giới thiệu tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ ghi trong thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm rà soát người đủ tiêu chuẩn, tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ báo cáo, hồ sơ của các Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định các hồ sơ dự tuyển (kể cả hồ sơ do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trực tiếp nhận), lựa chọn và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, bổ nhiệm.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm hòa giải viên lao động.

2. Hồ sơ dự tuyển hòa giải viên lao động

- Đơn dự tuyển hòa giải viên lao động;
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế;

- Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu các văn bản, chứng chỉ liên quan;
- Văn bản giới thiệu tham gia làm hòa giải viên lao động của các cơ quan, tổ chức liên quan (nếu có).

V. CHẾ ĐỘ, ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CỦA HÒA GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG

1. Hòa giải viên được hưởng các chế độ

- Mỗi ngày thực tế thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động do cơ quan có thẩm quyền cử được hưởng tiền bồi dưỡng mức 5% tiền lương tối thiểu tháng tính bình quân các vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ theo từng thời kỳ (từ ngày 01 tháng 01 năm 2020, mức lương tối thiểu vùng được quy định tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ).

- Được cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi đang công tác tạo điều kiện bố trí thời gian thích hợp để tham gia thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định.

- Được áp dụng chế độ công tác phí quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trong thời gian thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định.

- Được tham gia tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền tổ chức.

- Được khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng về thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định.

- Được hưởng các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện hoạt động của hòa giải viên lao động: Cơ quan cử hòa giải viên lao động theo quy định tại Điều 95, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ có trách nhiệm bố trí địa điểm, phương tiện làm việc, tài liệu, văn phòng phẩm và các điều kiện cần thiết khác để hòa giải viên lao động làm việc.

3. Kinh phí: Các chế độ, điều kiện hoạt động quy định tại Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm. Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì triển khai, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động theo quy định; xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động.

- Thông báo công khai việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động.

- Thẩm định hồ sơ và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ nhiệm.

- Cử hòa giải viên lao động thực hiện nhiệm vụ giải quyết tranh chấp và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động theo phân cấp quản lý; đảm bảo điều kiện làm việc đối với hòa giải viên lao động; thực hiện chế độ bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng đối với hòa giải viên lao động theo quy định.

- Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các vấn đề khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

2. UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện các nội dung sau: thông báo và niêm yết công khai Kế hoạch này tại trụ sở làm việc và tiếp nhận hồ sơ của người dự tuyển; công khai việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động; giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động đảm bảo số lượng tại Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định.

- Công khai Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên cổng thông tin điện tử của các huyện, thành phố.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

Căn cứ nội dung Kế hoạch phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn người có nhu cầu ứng tuyển hòa giải viên lao động đăng ký hoặc giới thiệu người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, có ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải